

Số: 2444/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực Giáo dục mầm non; Giáo dục nghề nghiệp; Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Kiểm định chất lượng giáo dục; Thi, tuyển sinh; Giáo dục Trung học thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐCP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1823/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 4674/TTr-SGDĐT ngày 29/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực Giáo dục mầm non; Giáo dục nghề nghiệp; Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Kiểm định chất lượng giáo dục; Thi, tuyển sinh; Giáo dục Trung học thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này (*kèm theo Quy trình*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai, không công khai Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình được nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Phục vụ hành chính cấp tỉnh, cấp xã kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng KSTTHC (TC_{10/6}).
- Lưu: VT.KT263/26.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Luân

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA, THAY THẾ LĨNH VỰC GIÁO DỤC MẦM NON; GIÁO DỤC NGHỀ
NGHIỆP; GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN; THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số: 2444/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

- **Cấp tỉnh:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).
- **Cấp xã:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; hoặc nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).
- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:
 - + Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.
 - + Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

A. TTHC ĐƯỢC CHUẨN HÓA

I. TTHC CẤP TỈNH

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định	Ghi chú
I	Lĩnh vực Giáo dục mầm non						
1	1.008720.H12	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư	Trong thời hạn 10 ngày làm việc (cắt	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết	Không	Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02/3/2026 của Chính	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được

		thực do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	<i>giảm 03/13 ngày làm việc, tỷ lệ 23%)</i> kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.		phủ.	kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.008720” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
II	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp						
2	2.002890.H12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp	Trong thời hạn 5,5 (<i>cắt giảm 1,5/7 ngày làm việc, tỷ lệ 21%</i>) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.	Không	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.002890” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

						ngày 07/4/2026 của Chính phủ; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.	
--	--	--	--	--	--	--	--

II. TTHC cấp xã

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định	Ghi chú
I	Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân						
1	1.014997.H12	Xét, cấp học bổng chính sách đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục dành cho thương binh, người khuyết tật	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02/3/2026 của Chính phủ.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.002890” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

B. TTHC ĐƯỢC THAY THẾ

I. TTHC CẤP TỈNH

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực: Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân								
1	1.000729.H12	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên	Trong thời hạn 08 ngày làm việc (<i>cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%</i>) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.	Không	- Thông tư số 48/2008/TTBGDĐT ngày 25/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 26/2025/TTBGDĐT ngày 25/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 27/2025/TTBGDĐT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000729” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Ghi chú: Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Tổng số Danh mục có 04 TTHC (trong đó: 03 TTHC cấp tỉnh; 01 TTHC cấp xã)/.

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ
NGHIỆP; KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC; THI, TUYỂN SINH;
GIÁO DỤC TRUNG HỌC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH CÀ MAU

*(Kèm theo Quyết định số: 2444/QĐ-UBND ngày 30/6/2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Căn cứ văn bản quy định bãi bỏ TTHC	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương hết hiệu lực
I. TTHC cấp tỉnh				
1. Lĩnh vực: Giáo dục nghề nghiệp				
1	2.000130.H12	Thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam.	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.
2	1.000159.H12	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn và cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam.	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.	
3	1.010593.H12	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực.	Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2024/QH15 ngày 10/12/2025.	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm
4	1.010594.H12	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng	Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2024/QH15 ngày 10/12/2025.	

		quản trị.		theo Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 13/5/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành
2. Lĩnh vực: Kiểm định chất lượng giáo dục				
5	1.000259.H12	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên	Thông tư số 27/2025/TT-BGDĐT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 13/5/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành
3. Lĩnh vực: Thi, tuyển sinh				
6	2.001806.H12	Xét tuyển học sinh vào trường dự bị đại học	Quyết định số 35/QĐ-BGDĐT ngày 12/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (<i>đã công bố thủ tục Tuyển sinh vào dự bị đại học, mã số 1.010776 thay thế cho thủ tục hành chính này</i>).	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 13/7/2021

				hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành
II. Thủ tục hành chính cấp xã				
Lĩnh vực: Giáo dục Trung học				
1	2.001904.H12	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	- Thông tư số 36/2021/TT-BGDĐT ngày 24/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 13/7/2021
2	1.005108.H12	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	- Thông tư số 36/2021/TT-BGDĐT ngày 24/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành

Tổng số Danh mục có 08 TTHC./.

QUY TRÌNH
NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA, THAY THẾ LĨNH VỰC GIÁO DỤC
MẦM NON; GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP; GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN; THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, ỦY BAN NHÂN DÂN
CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

*(Kèm theo Quyết định số: 2444/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (Mã số TTHC: 1.008720).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc (*cắt giảm 03/13 ngày làm việc, tỷ lệ 23%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*). Thời gian: 9,5 ngày làm việc

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

2. Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp (Mã số TTHC: 2.002890).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 5,5 (*cắt giảm 1,5/7 ngày làm việc, tỷ lệ 21%*) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*). Thời gian: 05 ngày làm việc

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

3. Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (Mã số TTHC: 1.000729).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 08 ngày làm việc (*cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng chuyên môn để xử lý hồ sơ. Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ (*trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ*), khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), chuyển lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*). Thời gian: 7,5 ngày làm việc

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện

lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định.
Thời gian: 0,25 ngày làm việc.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Xét, cấp học bổng chính sách đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực dành cho thương binh, người khuyết tật (Mã số TTHC: 1.014997).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 08 ngày làm việc (*cắt giảm 02/10 ngày làm việc, tỷ lệ 20%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

b) Quy trình giải quyết:

Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã (*Phòng chuyên môn*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, thẩm định hồ sơ (chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan), hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình UBND cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 7,5 ngày làm việc (*trường hợp không phê duyệt phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*).

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, chuyển hồ sơ về Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

Ghi chú: Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quy trình kèm theo Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Lưu ý: Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện hết các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo quy định./.